

Bản án số: 308/2017/HSST
Ngày 22-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà
2. Ông Từ Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 316/2017/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 317/2017/HSST-QĐ ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1981 tại tỉnh Quảng Bình; thường trú: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Đánh bắt cá; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con Nguyễn Văn X, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1951; vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; có 01 con sinh năm 2006; bị cáo có 04 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 25/7/2017 theo Quyết định truy nã số 04 ngày 19/12/2011 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Trương P, sinh năm 1987 và bà Lê Thị H, sinh năm 1963; Cùng trú tại địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Đào Nữ Lê H, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn X, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986; địa chỉ: tổ 14, ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2011, Công an thị xã Dĩ An phát hiện tại địa bàn thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương có nhiều nhóm tổ chức tiêu thụ xe mô tô các loại do người phạm tội mà có. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã tiến hành, bắt giữ khởi tố điều tra làm

rõ hành vi phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của các nhóm do Nguyễn Văn N, Dương Thị T, Nguyễn Văn S và Võ Ngọc L cầm đầu. Trong nhóm có phân công đối tượng trực tiếp có mặt tại thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương để mua xe của các đối tượng phạm tội mà có và người vận chuyển về huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước đưa sang Campuchia tiêu thụ.

Nguyễn Văn S là anh ruột của Nguyễn Văn N. Tháng 02/2010, S đứng ra tổ chức một đường dây tiêu thụ xe do người khác phạm tội mà có. Sang phân công các bị can với nhiệm vụ cụ thể như sau:

Nguyễn Văn S thuê vợ chồng Lê Trương P và Đào Nữ Lê H đứng ra thu mua xe do các đối tượng phạm tội đem đến bán. P và H kiểm tra xe, bảo đời xe và phân trăm giá trị xe cho S biết để S thỏa thuận giá với các đối tượng bán xe. S giao cho P, H từ 15.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng để mua xe, mỗi tháng S trả tiền công cho P và H 25.000.000 đồng. Bên cạnh đó P còn làm nhiệm vụ vận chuyển xe về tỉnh Bình Phước. Từ khoảng tháng 6/2011 đến tháng 9/2011 P và H mua cho S được 45 xe mô tô các loại. Ngày 15/9/2011, P mua 06 xe mô tô các loại biển số: 61R2-4991, 60X7-8313; 61N1-5317, 54U3-6643; 54S1-7063; 51R3-0903 của các đối tượng trộm cắp (chưa xác minh được nhân thân lai lịch) để chuyển lên huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước cho S đưa qua Campuchia nhưng chưa kịp đem đi tiêu thụ thì P và H bị bắt giữ cùng tang vật.

Sang phân công Lê Thị H và Nguyễn Văn Đ thay nhau làm nhiệm vụ vận chuyển xe từ phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương về huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước. Mỗi xe vận chuyển về đến huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước giáp biên giới Campuchia được S trả công từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng.

Kết luận định giá số 205/BB.ĐG ngày 29/9/2011 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An xác định trị giá 06 xe mô tô các loại biển số: 61R2-4991, 60X7-8313; 61N1-5317, 54U3-6643; 54S1-7063; 51R3-0903 có tổng giá trị là 62.000.000 đồng. Quá trình điều tra cho đến tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại đối với kết quả định giá.

Sang khai nhận quá trình tiêu thụ xe do người khác phạm tội mà có Sang thu lợi bất chính được 42.000.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn N, Dương Thị T, Võ Ngọc L và các đồng phạm đã bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An đưa ra xét xử tại bản án số 269/HSST/2012 ngày 24/8/2012.

Cáo trạng số 300/QĐ– KSĐT ngày 18 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Văn S về “Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Điểm a, c khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a, c khoản 2, Điều 250; Điểm p, khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đã được xử lý theo bản án hình sự số 269/HSST/2012 ngày 24/8/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng tháng 4/2011, Nguyễn Văn S đứng ra tổ chức mua bán, tiêu thụ xe do các đối tượng phạm tội mà có. S thuê vợ chồng Lê Trương P và Đào Nữ Lê H thu mua xe do người khác phạm tội mà có. Đồng thời S phân công Lê Thị H và Nguyễn Văn Đ thay nhau vận chuyển xe từ phường An Bình đến huyện Bù Đốp, tỉnh Bình để S đưa qua Campuchia tiêu thụ, mỗi xe S trả công cho H và Đ từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Ngày 15/9/2011, P mua 06 xe mô tô các loại biển số: 61R2-4991, 60X7-8313; 61N1-5317, 54U3-6643; 54S1-7063; 51R3-0903 của các đối tượng trộm cắp (chưa xác minh được nhân thân lai lịch) để sau đó chuyển lên huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước giao cho S đưa qua Campuchia nhưng chưa kịp đem đi tiêu thụ thì P và H bị bắt giữ cùng tang vật. Riêng S bỏ trốn khỏi nơi cư trú.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở xác định: Hành vi biết rõ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn tổ chức tiêu thụ nhằm thu lợi bất chính của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Cáo trạng số 300/QĐ- KSĐT ngày 18 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên, truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về “Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” với 02 tình tiết định khung “Có tổ chức” và “Tài sản, vật phạm pháp có giá trị lớn” theo Điều a, c khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bị cáo nhận thức rõ tài sản là do phạm tội mà có nhưng vì tham lam tư lợi, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, sau khi đồng bọn bị bắt, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra, truy tố và xét xử. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Trong vụ án có tính chất đồng phạm có tổ chức, được phân nhiệm vụ và vai trò cụ thể; bị cáo Nguyễn Văn S là người đứng ra tổ chức, phân công cho P và H có nhiệm vụ mua xe, phân công cho H và Đ nhiệm vụ nhận xe và vận chuyển lên tỉnh Bình Phước cho S.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; có thái độ ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo là người lao động, chưa có tiền án tiền sự.

Xét, về mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Văn S là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo nên có cơ sở chấp nhận.

[5] Xử lý vật chứng:

- Đã được xử lý tại Bản án hình sự số 269/2012/HSST ngày 24/8/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đối với số tiền 42.000.000 đồng bị cáo khai thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có nhưng không có cơ sở xác định nên không buộc bị cáo phải giao nộp lại để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với Nguyễn Văn N, Dương Thị T, Võ Ngọc L, Lê Trương P, Đào Nữ Lệ H, Lê Thị H, Nguyễn Văn Đ và các đồng phạm đã bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An đưa ra xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số 269/2012/HSST ngày 24/8/2012.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm “Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng Điểm a, c khoản 2 Điều 250; Điểm p, khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2017.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (04);
- THA hình sự (02);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quân Vương